TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 08 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Nguyên đơn chị Trương Huỳnh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó, việc Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 335/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Huỳnh N, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Số 91E ấp H, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Phan Thành N1, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số 91E ấp H, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại bằng vụ kiện khác theo quy định pháp luật và được nhận lại đơn khởi kiện cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có yêu cầu).

Số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà chị Trương Huỳnh N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007184 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre được sung công quỹ Nhà nước.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.
- VKSND thành phố Bến Tre.
- CCTHADS thành phố Bến Tre.
- UBND xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng